

9

RIÊNG CHUNG

(In theo bản của NXB Văn Học 1960)

NHỮNG VẦN XÂY DỰNG

NGÓI MỚI

Khắp nơi, trên những đường tôi đi,
Tôi đã nghe xao xuyến, râm rì
Ngôi mới,
Trên những đường tôi dạo, tôi qua
Tôi đã nghe nhiều, những khúc ca
Ngôi mới.

Dù đi nhanh, dù đứng lại nhìn,
Trong lòng tôi sắc hầy còn in
Ngôi mới.
Trong buổi chiều hồng, trong mai xanh.
Mắt tôi gỡ những trang tốt lành
Ngôi mới.

Giữa khu phố cũ, hoặc ven hồ.
Trên những vườn hoang, trên ngoại ô:
Ngôi mới.
Cất lên trên ruộng, chạy băng đồng,
Chen với lùm cây, soi xuống sông:
Ngôi mới.

Ôi ngàn vạn ngôi, nói xôn xao
Như đất ta vui bỗng vọt trào
Ngôi mới! Ôi ngàn muôn sức lực
Trải ra thành rộng, dựng thành cao!

Quên sao được lúa thì con gái
Xanh thẫm, dày, chen, gợn đến trời,
Bỗng nở như hoa vùng ngôi đỏ,
Lúa toan vượt ngôi, ngôi càng tươi.

Mái nhà máy mới, mái nhà thương,
Mái chợ xum xuê, lại mái trường;
Ngôi mới trăm nơi cùng cửa sổ
Xây lên không khí những tòa gương.

Tôi đi trên đất nước thân yêu,
Không biết bao nhiêu, chỉ biết nhiều
Ngôi mới.
Muốn trùm hạnh phúc dưới trời xanh,
Có lẽ lòng tôi cũng hóa thành
Ngôi mới.

9-1959

CAO

Cao, lên cao xây dựng,
Từng bước ta lên cao.
Lên bằng thân mỗi viên gạch đỏ,
Lên bằng vôi, bằng vữa trộn nhào;
Lên bằng hồ có khi pha mật
Cho cát, cho sỏi gắn vào nhau;
Lên bằng xương sắt bê tông dựng,
Cờ vẫy ta lên, trời đỏ lựng;
Lên bằng tre giá bắc cheo leo,
Lưng chừng không khí những cầu treo!

Cao, lên cao xây dựng,
Từng bước ta lên cao.
Đường lên tới mái đi tròn ốc,
Không phải mái xưa ôm lấy đất,
Nặng đè đời cũ mái than van,
Mà mái ngày nay mây gió tràn!
Xưởng mới cũng như người mới vậy
Ngẩng đầu nhìn ngạo nghễ không gian.
Đường lên mái mới em hăng gánh,
Anh trở chiếc bay tay óng ánh.

Cao, lên cao xây dựng,
Từng bước ta lên cao.
Đào tròn xây ống khói,
Giá vút tựa tên lao.
Ồ, trái tim ta vững!
Nhìn xuống mắt không chao.
Bốn mươi thước còn tiến,
Gió bên tai rào rào.
Chọn từng viên gạch một
Đặt ngang tầm mọc sao.

Cao, lên cao xây dựng,
Ta xây dựng lên cao.
Những người tuổi trẻ máu đang đỏ
Thích lên thật cao, nhìn thật tỏ!
Trước trèo đèo núi diệt xâm lăng,
Nay thấy không gian, say muốn băng!
Móng đào dưới đất đã kiên cố,
Gạch xây lên trời không sợ nhào.
Ta cao thật đấy - muôn tình tú
Trong vòm bàn tay ta ước ao!

10-1959

TRƯỚC CỔNG NHÀ MÁY XÂY

Bốn tầng ánh sáng, bốn tầng gương;
Tiếng máy đều đều êm đêm trường;
Cát thẳng lên trời đường vách dựng,
Sao quanh nhà máy mọc như sương.

Thoải mái, gọn gàng, nhà máy sạch;
Thóc ra thành gạo chảy như nguồn.
Những quân cướp giết ta xưa hết,
Gạo tới muôn nhà hạt trắng ngon.

Cổng đóng, tôi tựa cổng - đứng chơi,
Nhìn vào nhà máy với nhìn trời.
Thấy mình chắc dạ, nghe no đủ
Như cả Nhà Xay: gạo của tôi.

Nam Định 10-1959

NHỮNG KỶ NIỆM LỚN

GÁNH

Không phải chuyện đời xưa, mà chuyện đời nay,
Có một người chất vạ gánh trên vai,
Vạ gánh đầy tràn, gánh to, gánh nhỏ,
Gánh như núi, gánh đôn như thác đổ
Trên đôi vai. Người ấy gánh, và đi!

Bao nhiêu mặt trận rồi? Bao nhiêu tiền tuyến?
Ba mươi năm! hết chuyến rồi lại chuyến!
Tưởng là đây, nơi nghỉ mệt, lấy hơi,
Tưởng một phút này quạt mát, ngồi chơi,
Nhưng mà không! mới lau mồ hôi trán
Đã lại bước, đặng dành trời ánh sáng!
Vừa sinh ra trong nước mắt, mồ hôi,
Nhổ tre pheo đánh cho địch tới bờ!
Lớn lên trong tù, chân còng xích sắt,
Mà tay trắng thành ngọn dao, đã chặt!
Mới vươn vai, mừng đạp đất đội trời,
Đã âm âm lửa khói lũ tanh hôi,
Đã lại trường chinh dọc dài theo biển,
Lấy dây Trường Sơn làm đòn gánh,
Lấy hai mươi triệu làm một người,

Lấy bốn nghìn năm làm thế dựa,
Như một người gánh nặng đường trơn
Mười ngón chân xòe bám sâu xuống đất,
Bậm môi bước, gánh nặng nề cũng nhấc!
Trận này chưa phải trận cuối cùng:
Đau khổ năm năm, mặt trận dành thống nhất,
Thà nghiêng thịt bầm xương
Hơn là đứt gan đứt ruột!
Con người mang muôn gánh ở trên vai
Nhìn mặt trời mọc đỏ, bước khoan thai,
Chân cứng đá mềm, - và đang còn mặt trận
Dài đến vô cùng
Tên gọi là: Xây dựng!

Trăm dâu đổ đầu tằm,
Trăm trách nhiệm đổ vào người trách nhiệm.
Bàn ghế ở đâu xộc xệch: người ấy phải lo.
Đường sá ở đâu bụi bặm: người ấy phải lo.
Trẻ con bụng còn dun lãi: người ấy phải lo.
Hàng xóm bức mình chửi đổng: người ấy phải lo.

Một lá rau, hạt muối: cũng cơ đồ;
Một tấm áo cũng to như biển cả;
Một người khóc, phải giải sầu, nâng đỡ;
Trên núi còn run: lỗi đó tại mình!

Gánh mưa vừa cạn. Gánh hạn đã sang;
Đê mới đắp. Bao rập rình muốn tới.
Chống mù chữ. Chống chữ mù trở lại,
Lo trồng cây. Vì lo thiếu cột nhà.

Chuyện tâm hồn, lo khúc hát, bài ca.
Lo tiếng nói, đừng nói ra khúc chiết.

Vũ trụ đó, mau phòng vào xa tí!
Khối óc luôn luôn khởi những công trình.

Ôi người yêu, yêu hơn cả ái tình,
Người rất mực xa xanh và đỏ thắm,
Người gần gũi và bao la vạn dặm,
Người một người và ức triệu con người,
Ba mươi năm, và sau, trước: muôn đời.
Người gánh gánh của chúng tôi: là Đảng.
Người gánh gánh với chúng ta: là Đảng.
Người gánh ta, ta gánh Người: là Đảng.
Người gánh đất, Người gánh trời: là Đảng.
Ôi ngời ngời Đảng Cộng sản Đông Dương,
Đảng Lao động Việt Nam, là một đó;
Kim tự tháp diệu kỳ trong vũ trụ,
Hồ Chí Minh là đỉnh sáng: ngôi sao,
Và thân mình dám ngạo cả trời cao
Là vai gấm của biết bao đồng chí.
Và nền tảng vững vàng hơn chiến lũy
Là nhân dân, là dân tộc quật cường.

Không phải chuyện đời xưa, mà chuyện đời nay,
Chuyện đời nay mới cao dày đến thế;
Chuyện của Đảng, lớn lao và tập thể.
Gánh lúc đầu còn đòn gánh thủ công,
Gánh hôm nay đã rèn thép, đúc đồng,
Gánh ngày mai có thể là đòn bẩy
Sức nguyên tử trong tay quần chúng dậy,
Gánh to, gánh nhỏ, nhiệm vụ thật đây,
Đảng cùng ta phá,
Đảng cùng ta xây!

11-1959

ĐẤU TRANH

Diệu kỳ! chỉ hai tiếng mà thôi,
Đảng đã về dựng lại đời tôi.
Đảng đã dạy cho tôi hai tiếng
Đấu tranh là lẽ sống trên đời.

Trong đời cũ trái tim ngoài ngực,
Tôi thôi thót đêm ngày đau nhức,
Cái gì nuôi, cái gì quật hổ chôn,
Đảng dạy cho tôi phân biệt từ nguồn.

Đảng cho tôi xương sống của tâm hồn,
Một rễ xâu các tế bào rời rã;
Một tiếng gọi của biển người sâu cả
Đã vào làm cốt lõi của tim tôi.

Từ đó, nhà tựa vào cột cái.
Khi gió bão tưởng vật mình, bẻ gãy,
Khi muôn sương đè trên một bậc đèn,
Tôi lại từ dưới vực đấu tranh lên;

Chỉ còn hai tiếng: đấu tranh! tranh đấu!
Tôi chiếm lại từng ống xương, mạch máu,
Giành với âm u từng mỗi tế bào,
Giật với ôm đau từng giọt máu đào.

Tôi biết tôi người lính trong hàng trận,
Không phải gậy tề đầu, mà mũi tên vót nhọn,
Không phải sỏi lăn lóc, mà viên gạch xây nhà;
Trên vai có gánh, mới vững đường xa.

Đấu tranh là nhân trong lòng chiếc bánh,
Là lửa đốt lên, chim cất cánh.
Đảng đã cho tôi đứng thẳng làm người,
Đường Đảng tôi đi, rộng mãi chân trời.

11-1959

LÝ TƯỜNG

Có một nguồn trong hơn thủy tinh
Soi mình lại thấy cả muôn mình.

Nơi ấy, Đảng cùng ta đi tới.

Có một trời ai cũng thấy xanh,
Bốn xuân no ấm mãi hòa bình.

Nơi ấy, Đảng cùng ta đi tới.

Một lâu đài cửa sổ mênh mông
Đẹp thêm hoài, xây chẳng lúc xong.
Một đường cái đạp qua bùn máu
Vẫn chiếu ra bảy sắc cầu vồng.

Một chất ngọc mà như xạ thơm
Rắn hơn thép, hiền như hạt cơm.
Một ngọn lửa muôn lòng đều thấp;
Một ráng hồng tươi cả chiều hôm.

Nơi ấy, Đảng cùng ta đi tới,
Dù đã sáng hay còn đêm tối,
Dù mình ta một nửa còn đau,
Dù thời gian nơi chậm, nơi mau.

Nơi ấy, Đảng cùng ta đi tới,
Cả trái đất là ngôi nhà mới
Cơm tràn trề, bánh chín phây phây,
Nồi Thạch Sanh ăn mãi còn đầy.

12-1959

TẠC THEO HÌNH ẢNH CỤ HỒ

Anh bộ đội đứng gác trong đêm khuya,
Lá vông đồng rụng quanh anh tầm tã;
Gió bắc thổi từng hồi như cắt dạ,
Anh bộ đội đứng gác trong đêm khuya,
Cổng mệnh mang, đường vắng chẳng ai về...

Khuya rất khuya. Cả bốn bề lặng ngắt.
Không ai thức, ngoài anh chong đôi mắt.
Thành phố im như không một cửa nhà.
Chiếc mũ sao anh đội thấm sương sa.
Đêm ở quanh vai, rét dài theo gió.
Đầu vẫn thẳng, anh một mình đứng đó
Canh giữ, làm tròn nhiệm vụ vô danh.

Rét lay mình thức giấc giữa năm canh,
Tôi nhìn thấy đằng xa, anh bộ đội
Vẫn đứng tự bao giờ trong đêm vơi vợi,
Mắt tỏ, tai nghe tiếng động bốn bề,
Như mình anh phụ trách cả đêm khuya,
Anh phụ trách cả núi sông, trời đất.

Tôi bỗng nghĩ: anh bộ đội lặng yên, trầm tĩnh
Đã tạc theo hình ảnh của Cụ Hồ,
Đã tạc theo hình ảnh Bác vô tư,
Hồ Chí Minh kiên trinh, người lính cũ.

Tôi lại nghĩ: trong lòng ta Bác nở,
Chúng ta mang Hồ chủ tịch trong mình,
Bác đã cho ta khuôn mẫu bóng hình
Để tạc mãi suốt đời theo ảnh Bác.

Đó là gương sáng trong vầng vạc.
Đó là hình đẹp nhất của ta.
Nguyện hi sinh phần đầu xông pha
Tạc theo Hồ Chí Minh vĩ đại.

LỆ

*Tặng Cách mạng tháng Tám
và Cách mạng tháng Mười*

I

Từng tuôn giọt lệ mấy muôn năm
Lấp cả con người bởi bụi lằm!
Đứng nát là gan, rơi thắm đá,
Vạch trời, từng đã xé hờn căm!

Nghẹn ngào lên cổ, mắt mờ hoa
Tan vỡ trên môi một tiếng òa.
Ném mãi vị buồn ghê mẫn, chát,
Người ôi! lạnh đói gỡ không ra.

Những đôi trai gái trước yêu đương
Biết mấy chia duyên lại cách đường!
Cha mẹ nói oan, quan nói hiếp,
Mực mài nước mắt gửi người thương.

Thầm không tiếc nấc nổi cô dâu,
Nổi gái buồn mình, nổi vợ hầu.
Áo chị nữ tì lau chẳng ráo;
Gối người sương phụ thấm canh trâu.

Có khi lai láng huyết ra tòng
Nước mắt nhà tan hận chẳng cùng!
Có lúc trải nhiều oan nghiệt quá,
Mất khô, lệ gạn chảy vào trong...

Trăm ngàn kiếp lệ cuốn theo sông,
Biển chứa long lanh sóng vạn trùng!
Trái đất - ba phần tư nước mắt
Đi như giọt lệ giữa không trung.

II

Trong khoảng đời đau khổ ấy, tôi sinh.
Tôi lớn lên, cay đắng những tâm tình.
Dân nô lệ ở trong vòng lưới sắt,
Mỗi cử động, tôi thấy đều vương mắc;
Đi trong đời như một kẻ lột da,
Rách đau thương ở giữa bọn gian tà.
Nhìn dân chúng khổ vì đâu, chẳng biết!
Vũ trụ tưởng tàn, thế gian tưởng hết,
Không đấu tranh mà chỉ có thương tâm,
Tôi thăm một mình, quần thág quanh năm.

Thuở đau ấy, sao dễ dàng tê tái!
Một bóng trăng đi, một làn gió tới,
Rụng lá trên cây, nhạt nắng trong chiều,
Khóc còi tàu đem khuất mắt người yêu,
Khóc với nhạc sầu biệt người chín suối,
Tìm can đảm trong vô cùng yếu đuối,

Vấy mùi soa đưa tiễn cả thời gian,
Gắt ươm hoa trên những đồng tro tàn!
Sa mạc đời tĩ tê dòng suối khóc,
Kho của cải chỉ còn hàng lệ ngọc!
Khóc là ngôn ngữ để tỏ yêu đương,
Khóc thấy êm đêm, lệ có mùi hương!
Khóc mà khóc, chẳng vì sao nữa cả...
Như đoàn kết những nỗi buồn thiên hạ,
Như góp thu giọt lệ của muôn đời!

*

- Máu của linh hồn là nước mắt
Còn rơi biết đến lúc nào thôi?

III

Đến bây giờ Cách mạng tuổi mười hai,
Đã bốn mươi năm Cách mạng tháng Mười,
Vui Khởi nghĩa, gian khổ cùng Kháng chiến,
Chia với nhân dân cay đắng ngọt bùi,
Như gỗ thuyền ăn chịu cùng muối biển,
Cách mạng dần dần thay đổi hồn tôi.

Tôi hãy còn những khi rơi lệ cũ,
Nhưng cũng lạ! giữa mưa ngàn thác lũ,
Bón bề cây, sao chẳng thấy bơ vơ?
Chân rớm máu, mồ hôi nhiều có đổ,
Sao mắt tôi không thấy lệ hoen mờ.

Tôi đã trải những đau lòng tột độ,
Cắm uất đốt đôi thái dương muốn nổ,
Giặc giết bạn tôi, giặc bắn rụi nhà,
Nhìn thóc cháy khi đồng bào đói khổ,
Lệ tôi tràn; rồi đứng lại, không sa.

Tôi ít khóc, hay khóc thì cũng ngắn.
Mạch sâu thăm như dừng dừng cạn cạn,
Mây buồn thương như lảng lảng xa xa,
Mất trong tổ... - nhưng lạ lòng vô hạn!
Bỗng một nguồn lệ mới lại tuôn ra.

Một nguồn lệ từ bao la vĩ đại,
Từ nghĩa lớn của nhân quần, sông núi,
Từ tương lai, từ phơi phơi trên cao,
Ào ạt tới như mùa xuân đỏ suối,
Sương sớm mai trên mặt thắm hoa đào.

Nói sao đây với ơn nghĩa đồng bào;
Những lớp mở trong những làng, những bản,
Một bó chè tươi, một củ khoai lang,
Các mẹ đến thăm với cả lòng vàng,
Trời nắng nỏ, đi mười lăm cây số,
Mặt nhăn nhú như gốc già cổ thụ,
Cười thương yêu như mầm biếc. Tôi vui
Hai tay nhận quà, bỗng ở trong tôi
Lệ ùn đến - may nửa chừng ngừng lại,
Cay sống mũi như là ăn rau cải!

Ấm thay tình đồng chí giữa đêm đông;
Hợp chi bộ rồi, đèn đọc vắn chong,
Chúng ta kể những mẫu đời trước cũ;

Bao nhiêu kiếp đầu thai qua cửa khổ,
Đến bây giờ rộng mở cả mai sau;
Những đảo cô đơn, Đẳng nổi nhịp cầu;
Yêu nhau quá, ta để trần tâm tưởng,
Lòng càng khóc, càng nhẹ nhàng sung sướng!

Khi một đoàn khăn đỏ thiếu niên qua,
Khi quê vui như đón ruộng về nhà:
Hoặc đỉnh đèo cao, nhìn trùm Tổ quốc,
Có gì thương, gì mến ở xa xa...
Khi ta muốn ào ra
Với non sông hay quần chúng chan hòa:
Những lúc đó, lòng đầy vui khê thắt...
Tôi đã biết rồi. Sắp dần nước mắt.

Ở sân bay
Bộ đội ta chào đồng chí Chu Ân Lai.
Tôi thấy các anh ăn mặc sáng ngời,
Mắt thẳng trước, họ bước đều như thép,
Bỗng chạm vào tôi - một cái gì cao đẹp,
Bất thần đâu nước mắt ứa tự nhiên,
Tôi phải quay đi, sợ các bạn nhìn.

*

- Ôi thật dạt dào, đắm say, kỳ ảo
Những giọt lệ loài người vừa sáng tạo!

IV

Hãy cảm ơn Đảng Cộng sản, lòng ta ơi!
Hãy cảm ơn những người dựng con người;
Hãy cảm ơn Hồ Chí Minh đồng chí
Đã rèn luyện một nửa già thế kỷ,
Xây dựng từng chi bộ, dành từng tấc non sông!
Tôi cũng cảm ơn anh bộ đội anh hùng,
Ơn anh thợ, ơn anh cày lao碌;
Cảm ơn cả những vòng khoai, luống đất
Nuôi tôi no để biết khóc vì thương,
Khóc vì vui, và cả khóc vì buồn.
Ta chủ động hồn ta sinh nước mắt,
Đó là suối tưới cho hồn dịu mát;
Xưa lệ sa, ta oán hận đất trời,
Nay lệ hòa, ta lại thấy đời tươi!

*

* *

- Giọt nước mắt ta
Chứa tình người.

1957

MƯỜI LĂM NĂM

Em lấy anh từ ngày hăm nhăm tuổi,
Đến bây giờ em đã bốn mươi,
Anh trả cho em trời đất để làm người.
Anh trả cho em Tổ quốc và sông núi.

Anh mở rộng đời, vô cùng biên giới.
Tám năm, em uống nước trên ngàn,
Hiều lòng khe suối;
Lại sống vùng đồi, đi khắp những đồi son;
Lại xuống đồng bằng học cái sáng, cái khôn;
Vinh hiển, anh đưa em trở về Hà Nội!
Mười lăm năm anh cho em gần gũi
Người, những con người,
Tay, những bàn tay
Vĩ đại, bình thường, tinh khéo, thơ ngây.
Em biết cân mồ hôi và giọt máu,
Em mới biết cầm bút như ngọn dáo!

Mười lăm năm ăn hạt gạo của anh,
Uống ngụm nước,
Ăn ngọn rau,
Thấm nghĩa nặng tình!
Hạt gạo của những người thất bụng,
Quả trứng của những người mặt hầy còn xanh.

Đĩa đèn dầu dọc, anh thấp soi trang;
Trang sách giấy thô, đọc vào: sán lạn!
Tấm áo đắp ôm, tấm chăn bầu bạn;
Em ngã anh nâng, đầu ôm có anh.

*

Đến bây giờ buồm ta gió lộng trời xanh,
Sóng nổi dâng, thuyền ta đầy mai một.
Điện chảy tràn trề, áo cơm tươi tốt,
Đêm kia ta lẩn, ruộng đất không bờ.
Chân giày nhớ lúc chân thô
Cười thơm lệ đắng, bao giờ em quên!

Ở với anh hai thứ tóc đã chen,
Anh đã vào trong em như ánh sáng.
Anh đã hóa như đêm ngày, mưa nắng,
Như khí trời em thở, nước lớn em bơi.
Em mặc anh như tấm áo rạng ngời,
Kiêu hãnh chói con người em sáng rực!
Mười lăm năm là sách vàng em đọc,
Mười lăm năm là tràng ngọc em đeo.
Trong tâm hồn em, anh mãi mãi buông neo;
Nghe tiếng nói anh, thấy lòng vui reo bát ngát;
Để với anh những đứa con tinh thần, biết ca biết hát.

*

Mười lăm năm qua,
Chứ ba mươi năm nữa,
Muôn đời, muôn thuở,
Có bao giờ em sống xa anh!

7-7-1960

NHỮNG BÀI THƠ THỜI SỰ

BIA VIỆT NAM

Một cốc vàng như đồng lúa chín
Bột trắng phau như trên đầu sóng biển.
Một cốc vàng ánh sáng xuyên qua
Cốc tươi cười, ta ca hát chúng ta!

Ta không phải những người túy lúy,
Không mượn có để say tràn bí tử!
Không, chúng ta dịu dịu say thôi
Những cốc bạn bè, những cốc hòa vui.

Tôi muốn rót cốc bia đầu thứ nhất
Nâng lên cao, như đóa hoa thành tích!
Cách mạng mình còn chống hạn, trừ sâu,
Chống phong ba, còn trị lụt, bắc cầu,

Còn lắm việc; nhưng tơ vàng đã dệt,
Chăn áo bông nhồi, chén trà hương biếc!
Cách mạng còn gian khổ, đã cười hoa!
Một chút gì cũng quý, của cách mạng cho ta.

Bia trên đời phải đâu là chuyện mới,
Bọn chúng nó đã nốc đầy như suối.
Mới, là bàn tay giải phóng dựng lên,
Là lòng ta màu hoa lý thanh thiên.

Tôi chọn vần thơ mừng hàng mậu dịch,
Cửa mở quốc doanh, người chen mền thích!
Cách mạng thường có vậy; trước: chê bai,
Nhưng thức lâu mới biết đêm dài...

Một cốc vàng như đồng lúa chín
Bọt trắng phau như trên đầu sóng biển.
Một cốc vàng ánh sáng xuyên qua
Cốc tươi cười, ta ca hát chúng ta!

8-1958

NỖI MỪNG NGHE TIN LÚA

*Các báo tháng Chín 1958 đăng tin những
ruộng thí nghiệm ở Trung Hoa đã đạt những
năng suất lúa cao chưa hề có từ xưa đến nay.*

... Lúa, ôi lúa! người tỏa mừng tha thiết,
Người lùa vào tâm trí của ta; người
Chứng tỏ đời mới chỉ bắt đầu thôi:
Đến cây lúa cũng chưa dùng hết sức!
Thôi, từ giã những buồn rầu quanh quất,
Vứt bi quan, xây dựng lấy thần kỳ!
Tư tưởng người cũng như khóm lúa kia,
Xưa chỉ mới như than đùn, củi đốt,
Từ nay sẽ phát ra nguyên tử lực;
Đời sẽ bay, theo tư tưởng cao xa!

Người nói tin mừng, ôi cây lúa Trung Hoa!

7-9-1958

ĐỂ MỘT HÀNH TINH

Người vừa mới để một hành tinh!
Một ngôi sao - mới sinh vào vũ trụ!
Đường tinh tú
 mở, hôm nay rộng mở
Chính là ra từ trí tuệ Lenin.
Chính là Ngôi sao Đỏ điện Krem-lin
Bốn một năm tỏa hồng trên thế giới
Nay tên lửa đưa lên trời vọi vọi:
Một hành tinh mang quốc hiệu Liên Xô
Reo, vui, bay, cả trời đất hoan hô
Người đã để một đứa con vĩnh viễn!
Xiềng của đất buộc muôn đời chẳng chuyển,
Một chiếc lông bay - cũng phải rơi về.
Nay nhổ neo rồi! Rời trái đất ta đi!
Giữa vũ trụ
 cắm cờ đầu cộng sản!

*

Chào Chị Trăng! Lần này tôi chưa ghé.
Đường đi lên, nhiệm vụ hãy còn cao.
Hẹn với Mặt trời,
những là này ước mai ao,
Đến trước thái dương, tôi sẽ quay chào,

Và cũng có bốn mùa
trên mình tôi sẽ chuyển!
Ôi Trái đất! mẹ muôn lần yêu mến,
Nghìn đời sau, nhưng bóng vẫn dần lui,
Xuân thế gian, Người đã sẻ cho trời!
Và, xao xuyến, các Vì sao bạn lứa!
Giữa các anh đang sôi sùng sục lửa,
Tôi, hành tinh, nhưng là mắt trông tìm,
Một bàn tay, một trái tim,
Một chiếc thuyền, một con chim,
Tôi xúc cảm như mộng Người ấp ủ!

*
* *

Đây là hạt đầu tiên
Ta gieo vào vũ trụ;
Như nguyên tử lần đầu khi tách nổ,
Một mầm đầu đến nở giữa đồng sao,
Sẽ kéo theo muôn Bắc đẩu, Nam tào,
Sẽ chuyển rúng cả bầu cao, khoảng biếc...
Và trước nhất: một Hành tinh Xô viết!

7-1-1959

ĐÃ TỚI MẶT TRĂNG

Bao giờ thong thả lên chơi Nguyệt
HỒ XUÂN HƯƠNG

Trăng vào rằm tháng tám Trung thu
Trong ngần, tỏa ánh sáng xanh mát rượi.
Đêm nay, ta cũng ngửa đầu nhìn trăng không mỏi,
Nhưng mắt ta nhìn đã khác, trăng ơi!

Ta nhìn trăng như một quả dưa trời
Ta đã bấm dấu móng tay lên đó.
Người đã phóng bàn tay vào vũ trụ
Bắt được trăng rồi. - Trăng hỡi, bắt tay!

Trăng cột người đã nghìn vạn năm nay,
Trăng mỉm cười, trêu người, thách thức;
Trăng ở mặt người, trăng đôi trên ngực,
Trăng đã làm thao thức biết bao xuân.

Người muốn lên trăng, trăng chẳng xuống trần.
Gương nhật nguyệt không dọi tình u ẩn;
Chú cuội cây đa, ả Hằng cung Quảng.
Mãi mãi là mộng ước đó mà thôi!

Đêm nay trăng ở trên trời,
Trăng không ở trên trời của Trời khắc nghiệt;
Vũ trụ hết khí lạnh lùng thê thiết,
Vũ trụ ta, cờ xô viết làm thân.

Tôi người thi sĩ đã bao năm
Mơ cái bóng trăng mờ ảo huyền,
Xa xôi mộng nguyệt vẫn vợ hôn;
Nay thấy mặt trăng thành một bến.

Trăng có tay người lên tới nơi,
Chuyển từ trăng lạnh hóa trăng tươi.
Tàu ta mai mốt lên đây đỗ,
Dù đặt cung trăng đặt bước người.

Từ hôm nay, trăng dọi lòng sông,
Trăng soi mặt hồ, hay chiếu vào mắt biếc,
Mỗi bóng trăng trên núi, biển, rừng, đồng
Đều dọi xuống ảnh búa liềm xô viết.

15-9-1959

LƯNG TRĂNG

Cô Hằng ơi, bao năm
Thấy mặt không thấy lưng!
Cô quay mình một phía,
E then đến vô cùng.

Mặt đẹp cô ngọc ngà,
Ngắm trông là yêu mến.
Triệu dặm biết sao mà
Thấy nhau cho trọn vẹn!

Nhưng, trí người vượn mãi,
Vượt gió, đuổi sao băng;
Hôm qua vừa phóng mắt,
Quành tay sau mặt trăng.

Lưng trăng khuất muôn đời
Ảnh gửi về trái đất;
Núi, biển được con người
Đặt tên lần thứ nhất.

Gần lắm, cô Hằng ơi!
Chắc cô hết then rồi.
Chấp tròn đôi phía nguyệt,
Thêm thân trăng với người.

31-10-1959

RỪNG THU XIBÊRI

Thông xanh đứng hiên ngang;
Những cây lá vàng, vàng xao xác;
Những cây trụi lá mình cây bạc;
Những cây đã cháy lạnh đầu mùa;
Và tất cả đi hàng hàng, lớp lớp.

Đường sắt qua Xibêri
Chân trời không có núi,
Chỉ một rừng thu dài đẹp mênh mang.
Trên không dù tắt nắng,
Lá vẫn giữ ánh vàng;
Rừng phong thu đã nhuộm màu quan san.

Những làng nhà gỗ thưa và ẩm,
Gỗ cũ in màu tình cảm tháng ngày.
Những khung cửa kính sơn màu trắng,
Rèm thêu bông phía trong lay;
Giây mắc radiô, cột đèn điện gỗ,
Đã lâu hạnh phúc đến nơi này.

Con tàu phía trước có ngôi sao
Rẽ đôi không khí và tung gió,
Đi vững chãi, tự hào
Giữa đồng, rừng, điện, gỗ,
Con tàu phía trước có ngôi sao.

10-1955

Trên đường sắt qua Xibêri

CHÀO HẠ LONG

Ta chào người, Hạ Long nghìn vạn đảo
Vạn hòn gieo trên sóng biếc trập trùng;
Bia biển trời với đá xinh kỳ ảo
Dựng muôn đời ca vẻ đẹp non sông!

Ta vào vịnh Hạ Long, hồn diễm lệ
Trải tung ra, quăng lưới bắt muôn trùng.
Đảo gọi đảo, bể lượn rồng giữa bể,
Ta ngả chào vùng non nước Hạ Long!

Đây bản thảo tạo vật còn nặn dở.
Núi, đảo, mây, - đá cùng sóng ngổn ngang.
Đá thuở trước khổng lồ chơi ném thử,
Cây trên mình còn hương vị hồng hoang.

Tàu ta làm chiếc thoi con dẹt biển,
Hòn ta làm con én liệng trong không;
Một trang nước trải như vào vĩnh viễn;
Một trang trời chim, với gió song song.

Ôi bao nhiêu, bao nhiêu hào khí đẹp,
Áo Hạ Long Tổ quốc mặc oai hùng!
Mắt ngắm mãi. Lòng hãy còn kinh ngạc.
Tàu ta qua rồi, đẹp vẫn mệnh mông.

6-1959

BIỂN LÚA

Tôi đã rơi vào biển lúa,
Tôi bơi, bơi, khoái trá lạ thường.
Áo quần tôi ướt mát giọt sương.
Mùi thơm đầy hương lúa, nếp hương.

Theo đợt gió, lựa chiều sóng lúa,
Tôi bơi trên ngút ngàn gợn lựa,
Lúa sắp chín rồi, tôi nghe reo
Những hạt nhiều bằng mấy lúc gieo.

Những hạt căng bằng mô hôi rỏ hạt,
Những hạt mẩy bằng muôn gàu nước tát.
Những hạt vàng, hạt ngọc xô nhau,
Vẫn dính nhành mà vẫn chạy mau.

Từ Bắc Ninh về huyện Thuận Thành,
Theo vòng xe đạp, trải mộng mênh,
Mắt tôi ôm hết bao nhiêu lúa,
Xanh chuyển sang vàng, vàng áp xanh.

Cảm ơn người không nghỉ bàn tay,
Cảm ơn kẻ cày sâu cấy dày,
Cảm ơn đất nước luôn sinh đẻ
Cho tôi bơi biển lúa một ngày!

Bắc Ninh 11-1959

RÉT

Rét phóng trời đông ra rất xa.
Mây như pha sữa cả trời nhòa,
Lọc đều ánh sáng lên phơi phơi;
Cả một ngày như mới sớm ra.

Chân trời thu lại mà thêm rộng.
Gió lạnh qua cây đung cánh dài.
Chim cũng sải đi kêu chiếp chiếp,
Mùa đông có một cái gì tươi!

Lúa mùa gặt được khô chân ruộng.
Rơm ở trong làng chất đống cao.
Hỡi người sắp thuế đang chăm chút,
Kho huyện Từ Sơn dựng cổng chào.

Từ Sơn (Bắc Ninh) 11-1959

THĂM HÒA BÌNH

Mắt của ta đầy những núi non;
Lòng so dây với suối kia đờn.
Lên rừng thăm lại, nghe chim hót,
Trời với hồn ta, ai biếc hơn?

Trên những ngọn cao thường khi nhẹ,
Chưa trèo, mới nghĩ đã nghe trong.
Hòa bình! cảnh đẹp và tên đẹp,
Đã sáu năm rồi ta nhớ mong.

Hỡi chị Mường ơi khăn trắng tinh,
Hỡi anh bộ đội bước đi nhanh,
Hỡi nhà sàn ấy ai đang lợp,
Hỡi ruộng cày bên nương sắn xanh;

Hỡi những bông lau tím bạc hoa!
Hỡi xe đang chạy với bu gà!
- Mến yêu, tôi muốn vang lên gọi
Tất cả rừng sâu! cả núi xa!

Hòa Bình, 11-1959

VỀ TUYÊN

Đêm nay nằm với Tuyên Quang,
Nằm với sông Lô chảy ở đầu giường,
Nằm với dưới kia Cây đa Nước chảy,
Phía trên là Cây số bảy Hà Giang.

Đêm nay ta về nằm với những năm
Kháng chiến gian lao gió núi mưa dầm,
Lá mưa rì rào trời như ngâm nước,
Cơ quan trong rừng đêm buốt xuyên chăn.

Đêm nay ta về nằm lại với ta,
Ấp tai xuống giường, yêu mến bao la,
Thăm thía lại những ngọt bùi kháng chiến,
Từ phố Tam Cờ qua xóm Ý La.

Một khúc sông Lô, đôi bờ xanh mướt,
Ngô khế lay cờ, mía ken lá sắc,
Đường sâu quanh quất, nhà nhỏ xóm thưa,
Đi về này những lối này năm xưa.

Đất nước ơi, ta quyện với mình chặt lăm
Nên đi rồi, lòng không thể gỡ ra.
Tuyên quang, Tuyên Quang, đâu là mình, đất thắm,
Và phần nào là hồn thắm của ta?

Tuyên Quang 1-1960

XUÂN

Lá bàng non ngon lành như ăn được.
Trời tạnh mà lá mới ướt như mưa.
Nhựa bàng đỏ còn thấm đầu lá biếc;
Gió rào rào tóc áo lá còn thưa.

Một dãy cây bàng tuổi còn trẻ lắm
Biết gió đùa nên cây lại đùa hơn.
Những chồi nhọn vui tươi châm khoảng thẳm,
Cành lao xao chuyển ánh lá xanh rờn.

Tôi đi giữa buổi đầu ngày, đi giữa
Buổi đầu xuân - đi giữa buổi đầu tiên
Như sáng nay cuộc đời vừa mới mở.
Và ban đầu cây với gió cười duyên.

3-1955

HOA

Này là bông cúc với bông mai,
Với lại bông lan lá nhọn dài,
Với lại bông hồng da mỗn mỗn,
Này thêm bông lý với bông lái.

Thêm đóa tường vi chấm lệ trinh.
Nhành thì gai sắc, lá thì xinh.
Thơm sao thanh thoát hoa sen trắng!
Hoa cải hoa dưa vàng thái bình.

Máu đất đưa lên thắp mặt trời
Nở thành xinh đẹp, dọi thành tươi;
Tia như ráng lặn; xanh như biển
Xuân đậm; hồng như một nụ cười.

Người từ muôn thuở biết yêu hoa,
Yêu chất thơm tho, vẻ ngọc ngà.
Nhưng được yêu hoa nào mấy kẻ,
Phần đông đói lạnh quắt bầm da!

Đến nay xã hội sắp đông qua,
Nhân loại đi lên cõi sáng lòà,
Hẹn, với tự do, cơm bánh đủ,
Hoa hồng cho tất cả người ta.

1941-1959

TRỒNG CÂY

*Yêu em, anh muốn vun trồng
Trái đơm muôn vị, hoa lòng ngàn hương.*

Đẹp vì sông núi, đẹp trời mây,
Tổ quốc ta còn đẹp ở cây.
Ôi Mẹ áo xanh êm ái phủ
Từ vườn Nam bộ đến rừng Tây.

Gió mãi vào ngâm giữa lá thông;
Vịt đùa bên rạch, bóng dừa trong;
Vi vu sóng biển phi lao họa;
Một bóng cây đa mát cả đồng...

Rặng liễu xanh như những nét mây;
Muôm bên chùa cổ nở hoa say;
Làng tre tươi tốt tre xa thẳm
Như ở chân trời một vệt mây.

Cây giữa bình minh bạc loáng sương,
Cây khi trái chín tựa treo vàng.
Cây cao chim gửi ru giùm tổ;
Cây khuất cho anh chuyện với nàng.

Trồng một cây xanh! Trồng vụn cây!
- Hút sâu nhựa đất tỏa lên ngày,
Hút nghìn nắng gió trên tơ lá,
Dựng một lầu cây... hương thoảng bay...

3-1960

PHƯỢNG MƯỜI NĂM

Phượng trong sáng nảy hồng trên một cội
Như muôn đàn cùng gảy dưới mây cao.
Ánh sáng trùm trong không gian vời vọi,
Tắc lòng hè kiều diễm hóa ly tao.

Biển bướm đỏ rào rào trong gió mát;
Lá non xanh như suối chảy trên trời.
Phượng, phượng hỡi! cớ sao mà man mác,
Mỗi mùa hè run rẩy với triều môi.

Xanh đã ngủ ở dưới trời yên tĩnh;
Đỏ còn ngân trong tiếng nói dịu dàng:
Ta mơ màng thấy gió đang sóng sánh,
Trống sân trường vắng vắng đánh - mười năm.

Mười năm phượng, phượng huy hoàng vẫn phượng,
Áo trắng trong ngày tháng phát phơ soi.
Ta cùng mình như cành cây riết quẩn,
Vương lòng nhau ràng rịt biết bao đời.

Phượng mười năm... hiu hắt gió mười năm...
Yêu mười năm... nhớ muôn thuở... mười năm...

Bắc cạn 1947

HỎI

Một năm thêm mấy tháng rồi,
Thu đi, đông lại, bồi hồi sắp xuân.
Gặp em, em gặp mấy lần,
Tưởng quen mà lạ, tưởng gần mà xa.

Ai làm cách trở đôi ta,
Vì anh vụng ngược, hay là vì em?
Trăng còn đợi gió chưa lên,
Hay là trăng đã tròn trên mái rồi?

Hằng ngày em nói bao lời
Với cha, với mẹ, với người chung quanh,
Với đường phố, với cây xanh;
Sao em chưa nói với anh một lời?

Tương tư ăn phải miếng môi,
Đứng đi trên lửa, nằm ngồi trong sương.
Phải duyên, phải lứa thì thương,
Để chi đêm thắm ngày trường, hỡi em!

EM ĐẾN CHƠI

Hôm nay em đến chơi,
Lại đem cả đất trời,
Hoa lá lại ùa đến
Theo bước em, vào đời.

Bướm, chim cất cánh bay.
Đá, vàng lên tiếng hát.
Hương nào bằng tóc mát,
Ngọc nào bằng tay em.

Nhưng hạnh phúc hôm nay
Sao lại như không nở,
Len xói giữa đôi ta
Có một dòng nước vỡ.

Sườn đê chưa gấn lại,
Máu vẫn chảy từ hông!
Ta nhìn nhau, khắc khoải
Như một vết thương lòng.

Chẳng sung sướng thì thôi,
Không thể nào ngơ được!
Không nở thắm hoa cười,
Không nở yên nước bước.

Anh nhớ trong đời cũ
Xác đói chết nhục nhàn,
Những người còn cơm gạo
Đóng cửa lại mà ăn!

n túi cực nghen ngào,
Nuốt sao trôi cửa cổ!
Như máu thịt đồng bào
Đã vương vào cơm bữa.

Ngô đồng một lá rụng
Cả thiên hạ hay thu...
Một con sông tràn thủng,
Toàn đất nước âu lo.

Hôm nay em đến chơi,
Ta đón nhau từ cửa,
Miệng chưa nói ra lời,
Đã hiểu nhau một nửa.

*

Em ơi! đó là vui sướng của lòng đôi ta,
Gắn muôn giây với tất cả sơn hà;
Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ,
Em ơi! ân tình không thể tách xa.

30-7-1957

SỚM NAY

Sớm nay thức dậy như thường lệ,
Sao tiếng chim kêu
 bỗng khác thường;
Lá cũ lại nhìn ra mới mới,
Trời êm, không đợi có pha sương.
Bàn ghế thở vui, giường cũng rạng,
Phòng vẫn như tỏa một mùi hương.
Nghe tiếng chim kêu bỗng khác thường,

Tình yêu! ta biết rằng - Ngươi đến.

1958

DẠ HƯƠNG

Tôi cầm mùi dạ lan hương
Trong tay, đi đến người thương cách trùng.
Dạ lan thơm nức lạ lòng,
Tưởng như đi mãi chưa cùng mùi hương.

11-1958

CON SÁO SANG SÔNG

Nghe tiếng cười trong gió mai xao xuyến,
Ta biết Tình sắp sửa đến, Tình ơi!
Như xa... gần... như tới lại như lui,
Đáng yêu lắm - vẫn thói người đùa nghịch!
Đã khá lâu người bỏ ra đi biệt;
Nay người về, ta biết, muốn làm lơ;
Mới nhận ra người, tin hãy còn ngờ,
Ta muốn dập mầm non tia lửa thắm
Dưới tro của thương ngày -
 kéo sinh nhiều chuyện lắm!

Nhưng người là con sáo ở bên sông,
Con sáo bay xa, con sáo sổ lồng;
Áo dù rách, vẫn còn ngồi cúc áo;
Đáy chĩnh vét rồi, hãy còn hạt gạo;

Cuồng rạ vàng, ánh lên giữa đồng rơm;
Hoa thành tro, vẫn giữ chặt mùi thơm!
Tình! người khỏe và dai như cỏ gấu,
Tưởng dây sạch rồi, nhưng mà ẩn náu
Từ trong ruột đất, đợi chút mưa xuân,
Lại đâm chồi tung tóe một màu xanh!
Lòng ta hãy ôm trong như giếng tạnh
Nước vẫn sâu khơi, mà bờ vắng lạnh;
Tình! chính người đến soi mặt, êm sao!
Người thả gàu múc nước, rúng trắng sao.

Nghe tiếng cười trong gió mai xao xuyến,
Thuyền ơi thuyền; bến ta mời cặp bến!
Tình, người thêu muôn thuở! Gấm yêu đương
Dẫu có thêu bằng chỉ nhớ với tơ thương,
Dẫu khi dệt, gai có nhâm với chỉ,
Dù kim nhọn hãy còn quên trong ấy,
Dù ngồi lên, đau khổ khứa vào da,
- Đòi thêm hồng, đượm chút máu lòng ta!

HAI BỨC THƯ

Thư yêu như một mảnh người gửi đến.
Hai bức thư như hai bàn tay nắm trong tay.
Tay của mình áp bên ngực ta đây,
Thư của mình
ta hít thở mùi hương ngây ngất.

Hai bức thư đến từ gió may hiu hắt,
Đến từ sương xa, từ xứ thần tiên;
Giấy giấy ơi, sao mà nẩy điệu huyền,
Tất cả chữ tạo nên trời mới lạ!

Trên đường đời chúng ta
Một đóa hoa đã nở,
Tự ta trồng, và ta hái tặng nhau.

Nở hôm nay, nhưng ươm đã bao lâu,
Hái, mà vẫn ở trên nhành, không dứt.

Hoa ấy màu tươi hương ngát quá,
Vì sao tê tái cả hồn ta.
Giữa đông hàn, thư nhóm lửa say sưa,
Mỗi câu viết khiến cho lòng xao xuyến,
Một tên ký có sức gì hiển hiện,
Mỗi bức thư là một bức gương
Để ta cầm soi mặt, thấy người thương!

NHỚ EM

Nhớ em như một vết thương
Trong lòng; như vỡ mảnh gương trong lòng.
Như cầm cốc thủy tinh trong
Trong tay bóp nát, máu dòng dòng sa.

Em là vui sướng của ta;
Mến yêu vô tận, em là nỗi đau,
Sống trên quả đất tìm nhau,
Nhớ em như nước xoáy sâu đập bờ.

Hỡi người yêu mến muôn xưa,
Yêu muôn sau, với bây giờ đang yêu,
Những ai lướt sóng cười triều,
Biển ân tình - có trải nhiều xót xa?

1959

NGỌC TẶNG

Ngọc tuyệt vời anh trao cho em,
Mười năm em có giờ ra xem?
Sắc trời hôm ấy, hoa hôm ấy,
Rừng mới tan sương, trúc rủ rèm.

Bên Quán Ông Già, ngọc gửi em
Mười năm em có giờ ra xem?
Áo em xanh biếc, mây xanh biếc,
Tay đã chia rồi lại níu thêm.

Trong tim, trong mắt ngọc vô hình,
Hơn cả lưu li ngọc hữu hình.
Một ánh ngân dài hơn tiếng nói,
Muôn vàn im lặng ngọc làm thanh.

Từ em biên giới bật mười năm,
Ngọc ấy thường anh vẫn dỏ thăm.
Đông lạnh ấp iu nhờ ngọc ấm,
Đêm đen, ngọc lại sáng như rằm.

Mười năm in mãi áo xanh em,
Nay gặp nhau trên mấy bậc thềm,
Ngọc Quán Ông Già, bên trúc rủ,
Mười năm em có giờ ra xem?

1960

GIEO MÙA

Mấy mươi lần mấy trăm năm đằng đẳng,
Nhân loại đầu trần đi trong lửa nắng,
Nhân loại hoang vu như một cánh rừng
Bọn làm cây vào bổ chặt ngang lưng,
Nhựa sống, máu, rỏ xuống từng suối chảy...

Chủ nô, chúa đất,
Chủ xưởng: tay rìu,
Trợn tròn con mắt,
Hung hăng cú điều.

Xẻo mình dân chúng
Lấy thịt chiến tranh.
Xô bờ, chiếm cõi,
Xây lăng, đắp thành.

Tủy xương nhầy ngập trên xích xe tăng,
Sỏi lẫn đường lấy ở những hàm răng...

Gối bị lưng đè,
Đói che trời đất!
Lều rét le te,
Bệnh về tràn ngập!

Lệ lăn trên má
Rơi xuống đất tròn.
Chiều chiều mất đồ
Như là sương tuôn.

*

Nhưng luôn luôn nhân loại vẫn gieo mùa,
Cấy máu xuống, đợi chờ khi nở nhụy.

Hữu tình tay cất
Hạt giống ngày mai.
Mồ hôi hiu hắt
Bay trong gió trời.

Roi quật rút lưng -
Không, tao vẫn cấy
Hạt giống mai này
Chúng mày không thấy!

Tiếng than không mất
Đến đập cửa trời.
Ruột lìa không tắt,
Phổi nồng chuyền hơi.

Lớp ngày mục xuống làm phân ủ,
Mưa nắng trắng sao thúc đẩy mùa;
Giọt nước mắt, giống của loài hoa quý
Nở nụ dần dần trên những cành tơ.

Năm trước, năm xưa
Hoa còn rón rén.
Hoa nở thêm nhiều,
Mầm đâm rễ bén.

Một ngày sương tuyết
Nở hoa Tháng Mười.
Tháng Năm hoa giấy
Tháng Tám hoa cười...

Dù cho sấm nổ,
Đá chạy, cát mờ,
Sức hoa lên rộ,
Cản được bao giờ?

- Đây là mùa gặt,
Đây là mùa thơ...

1948-1958

VÔ SẢN CHUYÊN CHÍNH

Tôi đã từng làm thơ về mây về gió,
Tôi sẽ còn làm thơ về sen ngó với đào tơ,
Hẹn sớm mong chiều tôi vẫn sẽ làm thơ,
Nhưng hơn cả xưa kia, hơn cả bao giờ,
Tôi muốn làm bài thơ về chuyên chính vô sản.

*

* *

Đã khuya lắm. Chừng hai ba giờ sáng.
Ngủ nhiều rồi tôi thức giấc. Đêm đen
Chiếu lưa thưa mấy giấy lạnh cột đèn;
Bóng tối xe vào với giờ với khắc;
Ngực trái đất tròn tôi nghe đang đập;
Gió tự vô cùng về lật mảnh chăn;
Đây là giờ giữa âm phủ dương gian,
Đêm với ngày như bụng người đang chữa.

Tôi tự hỏi mình:

- Giờ này có ai trần trở?

Có ai mất mớ? Ai khóc thầm không?
Có ai ban chiều ăn chẳng no lòng,
Cái đói dậy như trẻ con khóc thét?
Có ai nhức những vết thương lở loét,
Ai ốm không, thiếu thuốc vẫn nằm chờ...

Thiên hạ giờ này hết khổ hay chưa?
Có con sư tử nào đang xé người ăn thịt?
Có trận lụt nào vỡ bờ gằm thét,
Đầu người đang chìm quết giữa giòng xanh?
Ở Bắc Phi ngàn ngụt lửa chiến tranh
Những nhà nào đêm nay đang cháy đỏ?
Ở những nơi đang ban ngày, hiện giờ đang mở cửa,
Bao nhiêu roi da đang quật đổ người?

*

Không, tôi không muốn quay về những quy luật cũ rồi,
Luật chó sói, luật hổ mang mù quáng.
Chúng bay góp sức tàn, cố tình nhiễu loạn,
Muốn làm mưa, làm hạn cũng tùy bay;
Nhưng Đảng đã về hạ trại ở đây,
Ta sẽ chặt nghìn tay con bạch tuộc!
Bọn hổ báo ta ghè nanh, ta bẻ vuốt,
Những luật điên cuồng ta buộc sẽ thông minh,
Luật chiến tranh thay bằng luật hòa bình!
Bọn rồng đất ta dần dần tóm gáy,
Vô sản tài tình, chuyên chính là thế đấy!
Con ngựa bất kham
Ta khớp quai hàm,
Chuyên chính là tát cạn những lòng tham!

Đêm khuya khoắt đang tranh giành thiện, ác.
Rắn rết bò, chim chóc thu mình dón dác;
Cụ già ho, à ơi mẹ đỡ con;
Thắng hay thua đời sẽ méo hay tròn?
Trận quyết liệt!

- Yên lòng và vững chí!

Ôi êm ái khi tay cầm vũ khí,
Chuyên chính của ta là thép cương kiên
Nhưng cũng là đôi mắt mẹ hiền;
Chuyên chính giữ gìn cho hoa được nở,
Chăn nhân ái ủ muôn nghìn hơi thở...

*

* *

Tôi đã từng làm thơ về gió về mây,
Tôi làm thơ về tư tưởng đêm nay.
Bọn chúng cười ta làm thơ chính trị,
Nếu hình thức có hơi non một tý,
Chúng vui mừng la ó vỗ tay ran;
Mặc chúng kêu rêu lá rụng, hoa tàn,
Tôi thẳng thắn ngợi ca nền chuyên chính!

7-1957

ĐI VỚI GIÒNG NGƯỜI

Mở mắt ra: là chói lòa ánh sáng
Hàng vạn vạn phút giây xây dựng;
Những toa tàu mạnh mẽ của thời gian
Chở yêu thương và tin tưởng đầy tràn.
Một buổi họp, một phố ngày chủ nhật,
Một triển lãm, một quảng trường đông chật,
Giữa trăm vai, chen vào ngực thanh niên,
Tôi thấy đời: ngọn lửa mãi bùng lên.

Ôi cuộn cuộn những Hồng Hà tuổi trẻ!
Kể từ lúc lòng tôi vừa mở hé
Đến hôm nay - tuy đã có nhiều năm,
Có thể trong tôi bớt vẻ tơ rằm,
Nhưng cuộc sống vẫn má đào hơ hớ!
Những mặt trai càng ngày càng rực rỡ,
Lông mày rậm hơn, vùng trán cao hơn;
Những nàng em càng biếc nước xanh non -
Mỗi ngày mới, lại bao nhiêu bạn trẻ
Bắt đầu yêu với tấm lòng mới mẻ;
Đất trời xưa, họ lại thấy tinh sương;
Qua những trái tim đời vẫn lên đường!
Họ lại càng yêu nhau hơn chục năm về trước;
Đời giải phóng mỗi ngày thêm một bước;
Những ngựa thời gian dồn dã vó câu;
Tôi thấy mệnh mông mà đủ choáng đầu,

Mở rộng tay chỉ muốn choàng cho hết,
Bằng tưởng tượng tôi vẫn hôn tha thiết
Mặt người ấm áp, mặt người thanh,
Những mặt người trong tựa suối lành,
Ấm quá - mặt người sao mát quá -
Chứa hương - và đựng cả trời xanh..

.*
* *

Trước cảnh đẹp, có người ưa chụp ảnh.
Tôi, tôi muốn ghi giữa nước giòng sông,
Tới biển xa xanh thả một cánh hồng,
Thả một tấm lòng góp vào vĩnh viễn.
Nếu để được một vần thơ yêu mến,
Một viên bụi ngọc trên trán thời gian;
Nếu lệ đời có một giọt không tan,
Tôi gửi được cho bạn ngày sau nhận...
Chỉ lớn mãi những cái gì không bạn;
Khắc tên vào cây hơn khắc vào bia.
Đi với tuổi xanh đem ánh mai về;
Gieo gặt với mùa chứ đừng để lỡ!
Những ống máu chạy lâu ngày phải vỡ,
Óc dùng nhiều có lúc rạn xương đau,
Những tế bào có thể hết ôm nhau,
Nhưng tư tưởng đã bắt mỗi lửa sống,
Thay mới mãi với cuộc đời chuyển động,
Thì vẫn cháy luôn, thì vẫn trẻ hoài,
Thân phải suy tàn, tuổi có đeo đai,
Tư tưởng vẫn như biển rộng sông dài,
Xây dựng mãi cho đến giờ biệt thế -
Và lúc đó, đã có người thay thế...

7-1957

CHẶT CÁI BÙI NGÙI...

Dì ơi, bác ơi, đáng tuổi mẹ của con,
Con mới gặp mẹ lần thứ nhất,
Con thấy mẹ u buồn trên nét mặt,
Con bỗng giật mình. Trán mẹ bóng còn qua,
Sương còn mờ trên tóc mẹ sương pha,
Mẹ còn hãy ngậm ngùi, còn ảm đạm;
Mẹ ngồi yên lặng
Mẹ chẳng thở than,
Nhưng con như dây điện nhảy vô vàn
Mới nhìn mẹ: cảm thấy làn hiu hắt.

Nhanh như chớp, trái tim con đầy uất.
Dì ơi, bác ơi, mặc áo vải lành,
Chưa phải đói nghèo, không phải gầy xanh,
Ai đặt áng bụi ngùi trên mặt mẹ?
Ngùi ngẫm ấy khiến hồn con rách xé.
Con đã ghê rồi cái thứ chiều xưa
Không tối đen, má xám xám nhờ nhờ
Ngùi ngẫm chết hết cả xương, cả tủy.
Mẹ ơi, thà mẹ sâu, mẹ khổ,
Mẹ xé trời vạch đất lúc đau thương,
Nhưng cái bụi ngùi làm tủi nhục tâm hồn,
Con giận nó!

Không! Không thể nào trở lại.

Tôi căm thù chế độ cũ vì nó giết người,
Tôi còn căm thù hơn, vì nó tạo cái bụi ngùi,
Cái bụi ngùi ra vẻ dịu dàng, tê tái,
Trông thấy nó, tôi tưởng đời cũ quay về trở lại.
Với những u già nhẩn nhục cười buồn!
Đầy đọa những u già giữa bàn ghế, vại chum,
Tôi thấy mặt cái đời xưa khả ố.
Thấy nó chớm quay về ở đâu, ta chặn ngay
đường nó.

Phan Đình Giót đã lấy mình lấp lỗ châu mai
Để chặn đường đời cũ, chặt chân nó, chôn vùi!
Khi vui sướng, ta nở cười huyền ảo,
Lúc đau khổ, ta gầm gầm giông bão;
Cắt cái ngậm ngùi, vứt nó xuống sông,
Chặt cái bụi ngùi, dẫm nó dưới chân!

*
* *

- Mẹ ơi, con đã trông nhầm. Không phải.
Con gặp mẹ khi mẹ đang nghĩ ngợi;
Sau hồi yên lặng, lúc mẹ cất lời,
Mẹ nói làm ăn, công việc, cuộc đời,
Mẹ nói cuộc vườn, thối cơm, đi học,
Lo dẫu con út, nhớ cháu ở xa,
Còn thất lưng buộc bụng, dựng đời ta.
Giận đời cũ, con trông nhầm vội vã;
Nhưng, mẹ nhỉ! chúng ta còn hơi thở,
Còn chặn đường kiếp cũ, chẳng cho qua!
Mẹ cùng con xây vững cái bây giờ!

11-1959

GIÓ

Gió về như mưa tới.
Lá giấy như là đi.
Ào ào tiếng sóng vỗ
Không gian có việc gì?

Gió, gió thổi rào rào.
Trăng, trăng lay chấp chới.
Trời tròn như buồm căng.
Tất cả lên đường mới.

Hồn ta cánh rộng mở
Đôi bên gió thổi vào,
Nghĩ những điều hờn hở
Như trời cao, cao, cao.

Đêm 14-5-1957

ĐÔI MẮT XANH NON

Hãy nhìn đời bằng đôi mắt xanh non.
Hãy để trẻ con nói cái ngon của kẹo.
Hãy để bà nói má thơm của cháu.
Hãy nghe tuổi trẻ ca ngợi tình yêu.

Hãy nhìn đời bằng đôi mắt xanh non.
Mẹ bế đứa con như ôm tròn trái đất.
Suối chạy tìm sông trăm vòng tươi mát,
Con chim sổ lồng bát ngát xa bay.

Hãy nhìn đời bằng đôi mắt xanh non.
Hãy ăn bát cơm như chính tay mình nấu.
Nghe tiếng trống trường như em lớp sáu
Sớm mai khai giảng sáng những khăn hồng.

Đôi mắt xanh non
Cha xin của con,
Người đi trước xin của người sắp tới.
Biết chỗ đứng để nhìn cho thật mới
Cuộc sống xanh non
Mãi mãi tươi dòn.

5-1957

CỤ MUỖI

Đường vào nhà cụ Muỗi
Lá rừng biếc che che,
Sỏi đá dù khúc khuỷu,
Bao năm tôi vẫn về.

Nhà cụ dưới trời quang
Phải lui vào giữa núa.
Máy bay địch mất mù,
Cây xanh hồng bếp lửa.

Sân hơi rung một tý,
Nước ống tôi rửa chân.
Những nụ cười tươi nở
Như hoa bên suối xuân.

Bà chia ngọt sẻ bùi,
Ông pha trà nấu nước,
Đứa con của miền xuôi
Đã nói lời miền ngược.

Tôi thuộc đàn đẽ muối,
Quen cả chỗ ngâm măng
Những khi nhớ cụ Muối
Suối lội rừng cũng băng.

Tháng mướt nở hoa vàng,
Tháng tròn na, chín nhãn,
Chanh vườn cụ tôi ăn
Lại còn mang biếu bạn.

Bù chi cho tất cả,
Đáp trả có chi đâu!
Tuyên Quang về, biếu cụ
Một gói vôi ăn trầu.

Ngày trở lại thủ đô,
Hai cụ nhìn, tủi tủi.
- Hòa bình ba năm; chưa
Viết thư thăm cụ Muối!

5-1957

CẦU AN

- Đổi trái tim có được không?
Bạn trên đường, xin anh đổi hộ
Trái tim tôi nó thường đau khổ...

Trái tim tôi nhoi nhói một bên,
Gây sự và trăn trở không yên.

Tôi không biết dọn quang đường cái
Đặng bước cho êm, cỏ hoa cười nói.

Xông vào gai, tự tạo ra gai,
Biết khôn thì da đã toạc rồi!

Biết lựa những lời dễ nghe, bông bẻ,
Đổi cho tôi một trái tim như thế!

Nhưng mà - không! tôi chẳng đổi đâu
Trái tim tôi trái chứng, cứng đầu.

Tôi không muốn lá mặt và lá trái,
Sắp ngã ngũ thì mình hăng hái.

Nơi nào thắng trận, đã có anh ta,
Hai mặt người trên một mặt người ta!

Đuổi cái tự nhiên, nó liền trở lại.
Tôi xin mang mãi một trái tim rừng
Để tôi đấu tranh với nó không ngừng!

Mật ong có khi hút từ nhụy đắng.
Không sợ ngã, chỉ sợ không bước thẳng!

10-1959

ỒM

Ồm.

Ồm chi mà ồm mãi!

Cơ thể báo động dài.

Chuyện không hay trong phổi.

Những sợi thần kinh rối!

Tim xoay cả cửa nhà.

- Chuyến này, người nói thật:

Cơ thể muốn làm chi ta?

Cây sống bằng gốc, bằng rễ.

Người xây trên nền móng thịt xương.

Trí như ánh sáng, đức như hương

Buộc vào đất bằng hai chân bước.

Đời bạn ta đang treo nơi cuống phổi,

Thơ đang hay - có thể đứt như đàn.

Bạn thì vấp ngã trên một lá gan.

Mạch máu đứt đường - và thể là im lặng!

Nghe tức tối! Nhưng lại là sự thật.

Và chính ta đang ngồi ghế không yên,

Chân ghế sập hoai, gai góc mọc lên;

Đừng tính chuyện một cuộc đời êm dịu!

*

Ta nhai gặm cái sợi xiềng của bệnh,
Mất gằm gừ từ bệnh viện nhìn ra.
Con đường bên ngoài gió mát rượi da,
Con đê bên ngoài Hồng Hà thổi gió.
Muốn chạy ra ngay, người như hoa nở,
Hai tay khoát rộng; xình xịch như tàu!
Một phút của đời, ta quý hơn châu,
Mà phải nằm đây, cãi nhau với bệnh.

*

Còn cãi nhau nhiều!
Ta đã định.
Chỉ có từ rày là một cuộc tranh đua,
Một cuộc vật nhau, ta thắng, người thua.
Như người bỏ sỏi vào mồm,
Thét thi với sóng!
Hát giữa bão, phải trường hơi, lớn giọng!
Ta sẽ biết giả hàng, nhấn nhục từng cơn
Để lại từng bưng, hát mạnh, hát to hơn.
Ta sẽ biết bao vây người, hỡi bệnh!
Con dao sắc trên quả cam phân khoảnh
Cắt riêng ra cái phần nhỏ bị ung.
Nổi ốm đau không thể quá một vùng.
Và phần lớn quả cam ta - vẫn ngọt.

*

Hỡi thi sĩ Hainơ⁽¹⁾, tôi cảm phục
Nụ cười anh cùng thơ nở không thôi,
Khi anh nằm đau, tê bại, cuối đời.
Anh trào lộng cái “huyết sâu bằng đẽm”.
Vâng, thần kinh yếu, chẳng yếu đâu trí tuệ.
Trí tuệ còn nguyên vẹn; lại còn tăng.
Mạch tim đau, xương thơ vẫn không dừng.
Có phải chẳng, có những ngày chủ nhật
Trí ta đã bơi ngược chiều sức lực,
Như buộc chân vào ghế, ta tấn công
Trên những trang bài, quyết giật thành công?

*

Ốm.
Còn có thể ốm nhiều.
Bảo toàn lấy cổ họng,
Đặng mà hát cho lâu,
Hát cho dẻo cho dai,
Hát cho lớn, cho sâu,
Hát qua đầu cái chết!

Bệnh viện Việt Xô 7-1960

(1) Henri Heine (1797-1856) thi hào Đức, lúc cuối đời đã bị bệnh tê bại, phải nằm liệt trong bao năm, phải lột mình bằng đẽm nhưng vẫn sáng tác và giữ vững tinh thần.

MỘ BẾ VN ĐÀN

Thời gian ngừng bước, lặng im
Bên mô liệt sĩ; trái tim ta dừng.
Trái tim ta - cũng ngập ngừng,
Nửa chừng giọt lệ, nửa chừng lời ca;
Ánh ngày nghiêng xuống cùng ta
Nghẹn ngào đặt một vòng hoa tinh thần.

*

Nơi đây mộ Bế Văn Đàn
Thân làm giá súng, thân làm cành xuân;
Đang khi trận địa gian truân,
Vai khiêng núi lửa diệt quân bạo tàn.
Quân ta cờ thắm khải hoàn,
Mà người chiến sĩ đã tàn thối xương.

*

Mộ Bế Văn Đàn trong sáng trong gương:
Hai đế giày cao su rách sờn.
Giản đơn một cây bút máy.
Một túi ni lông.
Tám khuy cúc áo.
Một mảnh đại bác - còn lại trong người.

Tất cả tình anh đã hiến cho đời.
Không giữ cho mình, dù chỉ là hài cốt.

*

Mộ Bé Văn Đàn trong sáng trong gương.
Mộ Bé Văn Đàn trong viện Bảo tàng quân đội.
Khách viếng qua đây
Dừng chân đứng lại:
- Nơi đây mộ Bé Văn Đàn,
Nơi đây gió nội trắng ngàn,
Nơi đây chim ca hoa nở,
Đất tổ quốc là một nền nhung đỏ,
Nơi đây bốn mùa muôn thuở vãng lai...

*

* *

Tất cả tình anh đã hiến cho đời...

6-1960

THÉP CỨNG NHẤT LÀ THÉP NGƯỜI

Tặng chị Trần Thị Nhâm tức Lý

Sự sống như ngọn đèn,
Tưởng là gió thổi mong manh lắm!
Nhưng ánh sáng dai bền,
Nhưng cổ chim khó đứt,
Nhưng hài nhi rất mạnh,
Nhưng trùng trùng măng mọc,
Một con người - không phải dễ giết đâu!

Hạt thóc vui trong mộ cổ bốn nghìn năm
Tưởng choắt lại đã thành than,
Tưởng một thời gian nhấm thành tro bụi;
Nhưng bốn nghìn năm không ăn nổi
Một mầm non trong hạt thóc con con.
Thóc khỏe như nghìn núi,
Khi ngâm, lại nảy dòn.

Hạt sen lặn trong đầm
Hai trăm năm đã cạn;
Bùn cứng hóa thành than,
Vỏ hạt cứng như đá,
Nhưng khoan lỗ, ngâm mềm,
Sen lại bùng hoa lá.

Chị Lý ơi!
Chị từ vùng Mỹ-Diệm
Xé lưới chết, ra đây.
Máu ba năm còn rỉ,
Lòng yêu tin vẫn đầy.

Trận lửa dữ tưởng sắt nào chẳng chảy!
Nhưng thép người, khi chính nghĩa luyện tôi,
Một cô gái chấp quân thù hết thấy,
Bay cát da ta, bay đã thua rồi!

Ôi giữ lấy sợi tơ mảnh hơi thở,
Giữ lấy tim gan không chịu rụng rời!
Kẹp sắt móc cổ tay treo rút ngược,
Kẹp sắt rút từng mảnh thịt, không khai!

Ôi giữ lấy danh dự làm người trong bão lửa:
Bảy ngày giam không giọt nước, khát điên cuồng!
Phổi khô cháy, cổ hầu ran muôn nổ,
Vẫn giữ nước nhà trên một nửa đau thương!

Chết cho được một con người cũng khó,
Khi chiến binh quyết giữ vững chiến trường;
Đời chắt lăm, gặm chỉ mòn răng chó,
Bay bạo tàn, nhưng ruồng tự trong xương!

Chị Lý ơi, xin chị nằm dưỡng nghỉ,
Chị mau lành, cả miền Bắc chăm nom.
Hạt thóc mạnh hơn muôn trùng ác quỷ;
Những cực hình xé chị, chị cao hơn!

22-11-1958

PHÚ LỢI

Chúng nó sợ! Chúng nó sợ!
Biển dân chúng vang gầm,
Sóng ùn lên tận cổ!
Trời: sao ta đang bay!
Đất: dưới chân chúng vỡ!
Xanh cả máu mặt rồi,
Chạy cuống cuống, chúng sợ!

Chúng nó sợ, nên rúc đầu vào súng,
Chạy tìm phương cứu chữa ở âm ti,
Gieo cái chết, tưởng vẫn hồi được chúng,
Lấy tóc tang hồng chận bước ta đi!

Ôi Phú Lợi! năm nghìn người dưới ngục!
Một nghìn người và thuốc độc theo cơm,
Ôi Phú Lợi! chết cào gan, xé ruột!
Ta cầm thù gào thét nỗi đau thương!

Tên đất nước biến thành tên thảm sát.
Chợ Được, Duy Xuyên, Chí Thạnh, Hướng Điền!
Bọn Mỹ Diệm uống máu nhiều, vẫn khát!
Phú Lợi! đất trời ghê rợn run lên!

Quật chúng xuống, khắc số nghìn lên trán!
Mình chị Nhâm bốn chục vết thương kêu,
Một chị Diệu chết với thai ba tháng,
Thảm vô cùng! còn thảm khóc bao nhiêu!

Chúng nó chết đến tận hồn, tận óc,
Nên ghét ghen không chịu nổi tiếng cười;
Chết giai cấp, chết tro tàn đế quốc
Mới thù hằn từng ngõ ẩm, nhà vui.

Đạn chúng bắn vào những người sống sót,
Lửa chúng phun hồng đốt hết trại, nhà:
Sợ! chúng sợ! những binh đoàn hoảng hốt
Chạy quanh tường vây những tiếng kêu la.

Đuổi chúng nó vào hang!
Đuổi chúng nó vào thời tiền sử!
Chặt tay chúng quơ quàng!
Giữ lấy miền Nam muôn thuở!

21-1-1959

GỬI SÔNG HIỀN LƯƠNG

Sông Hiền ơi, gặp nhau về hai tháng
Đến hôm nay tôi mới nói nên lời,
Lòng hãy còn ghen đáng ở trên môi
Thăm hỏi Cửa Tùng, Bến Hải...

Vượt đèo Ngang
Qua sông Gianh tôi vào Đồng Hới,
Qua Trường nhà Hồ
Vào Hộ Xá tôi tới Hiền Lương.
Tôi đến đây đem mến đem thương,
Tôi trở về đem thương đem nhớ.

Xa gì xa bèo ngang chiếc đũa!
Chỉ bắc cầu giải yếm cũng vừa sang;
Soi đôi bên mặt anh lẫn mặt nàng,
Xa gì xa trong bàn tay mở!
Lên trên nguồn có bờ đâu nữa;
Xuống dưới biển
cửa sông chỉ vài đòn gánh mà thôi;

*Xa chi xa oan xa úc, xa tức xa tối,
xa không sợ tội với ông trời⁽¹⁾,
Sóng vô hạn vô hồi hơn đôi bãi cát!*

*

Người xinh cái nón cũng xinh,
Sông lành sông đẹp cái tên cũng lành,
Hiền Lương nước biếc cây xanh,
Lòng ta đèn đỏ sao mà quặn thắt?

Sao sum họp với chia lìa trong mắt,
Một xã Vinh Sơn quấn chặt ân tình,
Thôn xóm sóng song như bóng với hình,
Một trời đất, có chi là đôi khác?
Thế mà thấy bên bờ Nam chị giặt,
Những con trâu đầm nước, những người lên,
Dưới trưa xanh những em nhỏ đứng nhìn,
Tôi bỗng ứa đôi tròng, tay nắm lại!
Tôi xé nát lưới vô hình trong không khí,
Mắt mở to nhìn chị, tôi nhìn em,
Tôi đập đầu lũ quỷ xuống trong đêm,
Trên chúng nó, dân tộc ta mạnh bước.
Trong khoảnh khắc, sông Hiền Lương đang trước.

(1) Bài thơ này có lấy một câu trong lời hò mái đẩy có từ trước:

*Xa chi xa oan xa úc, xa tức xa tối,
xa không sợ tội với ông trời*

Tôi nhìn như sông Hương
 nước chảy qua,
Sông Thu Bồn, sông Trà Khúc của ta,
Tưởng sông Ba, Cửu Long giang sóng hòa
 ấm áp...

*

Lời cảm uất tôi gửi từ miền Bắc
Sông Hiền ơi, những rung động chuyển giùm!
Chắc có người thi sĩ ở trong Nam
Ra giới tuyến, cũng nghĩ như tôi vậy.
Gửi ngàn mền với muôn thương trong ấy,
Gửi lời về xin bớt nhớ, khoan thương.
Gửi kiên trinh một tấm gan vàng!

6-1957

NHỚ QUÊ NAM

*Đất nước trong tôi là một khối,
Giòng sông Bến Hải chảy qua tim.
X.D.*

Ôi miền Nam, miền Nam
Quê má, quê má yêu,
Quê xinh đẹp trăm chiều;
Ôi miền Nam, miền Nam,
Ôi Bình Định, Qui Nhơn,
Đâu yêu mến cho hơn
Nơi ta lọt lòng mẹ?

Gió biển ở Qui Nhơn,
Khi ta còn đi học,
Tháp Chàm ở Bình Định
Khi ta còn chạy chơi;
Ôi miền Nam, miền Nam,
Ôi mảnh đất khu Năm,
Đất với ta ăn nằm,
Cát sỏi vẫn nuôi ta,
Thuở nô lệ vẫn nuôi ta!

Ôi quê hương bà ngoại,
Chợ búa và bến đò,
Sông tuổi thơ quần quai!
Hôm nay ta nói thật

Nhớ đứt ruột miền Nam;
Từ hôm ấy về thăm,
Đã mười ba năm, có lẽ.

Quê má, quê má yêu
Ta mang theo sớm chiều,
Mang theo trong giọng nói
Pha Bắc, vẫn Nam nhiều;
Mang trong những chữ, lời
Dùng mỗi khi nói, viết;
Mang trong một nửa người
Miền Nam là máu huyết,
Nửa tâm hồn, tình cảm,
Nào biết dọc hay ngang?

Ôi bao giờ, bao giờ
Ta tắm vào da thịt
Con sông nhỏ Gò bồi,
Qui Nhơn về ngụp biển,
Muối đọng ở vành tai!
Ôi bao giờ, bao giờ
Từ trước ngực, sau vai
Cũng ngập đầy quê má?

Ta hỏi với lưỡi cày
Có sâu và có sắc,
Ta hỏi cùng búa sắt,
Ta tự hỏi bút ta.
Ôi miền Nam, miền Nam
Quê yêu dấu muôn năm,
Ôi mảnh đất hồn căm
Đang nảy thành hoa bão lửa!

12-1959

CHA ĐÀNG NGOÀI MẸ Ở ĐÀNG TRONG

Cha đàn ngoài, mẹ ở đàn trong.
Ông đồ Nghệ đeo khăn gói đỏ
Vượt đèo Ngang, kiếm nơi cần chữ.
Cha đàn ngoài, mẹ ở đàn trong.
Hai phía đèo Ngang : một mối tơ hồng.

Quê cha Hà Tĩnh đất hẹp khô rang,
Đói bao thuở, cơm chia phần từng bát.
Quê mẹ gió nồm thổi lên tươi mát,
Bình Định lúa xanh ôm bóng tháp Chàm.

Cha đàn ngoài, mẹ ở đàn trong.
Ông đồ nho lấy cô làm nước mắt.
Làng xóm cười giọng ông đồ trọ trẹ,
Nhưng quý ông đồ văn vẻ giỏi giang.
Bà ngoại nói : tôi trọng người chữ nghĩa,
Dám gả con cho cách tỉnh, xa đàn.

Tiếng đàn trong, tiếng đàn ngoài quẩn quít
Vào giữa mái tranh, giường chõng, cột nhà.
Rứa, mô, chữ ? Cha hỏi điều muốn biết.
Ngạc nhiên gì, mẹ thốt : úi chui cha!

MỘT VƯỜN XOÀI

Một vườn xanh, một vườn xoài trưa nắng.
Nhỏ đi tìm, chú nhỏ nhất xoài rơi.

Trưa càng đỏ, bóng xoài càng đậm mát.
Lá trên cao, gió lộng hát muôn lời.
Trưa tròn bóng, xóm làng đều ngủ hết ;
Nhỏ đi tìm, chú nhỏ nhất xoài rơi.

Xoài lủng lẳng, những má đầy lơ lửng,
Rất dễ thương, muốn hôn hít, muốn ăn.
Trái trên cành quý hơn ngoài chợ bán;
Ước cầu trời rụng vào áo, vào khăn.

Một trái xoài xanh! Hai hàm răng trẻ!
Cắn phập vô, ai thấy cũng phải thèm!
Dòn, ngon, đậm. - Thích cười như nắc nẻ
Khi đưa về dẫu đứt bẻ cho em.

Một vạt xoài không bằng xoài tuổi nhỏ!
Đất yêu sao! khi chân bước chưa đầm.
- Miền Nam ơi, ta nhớ mình thế nớ,
Cớ sao mà cách trở bấy nhiêu năm?

6-1960

EM CHỜ ANH

Ngày đi, anh có hẹn hai năm.
Đưa anh, em có nghĩ hai năm.

Đưa anh không nói nhiều hơn nói,
Nhìn chung quanh nhiều hơn nhìn anh.

Anh có dặn dò, anh sẵn sóc.
Em có cười, và em có khóc.

Con chúng ta bỗng nặng trên tay,
Em ẵm rồi, anh lại giành ngay.

Khối tình nặng cả mây cùng nước,
Trời đất yêu ta cũng ngọt ngào.

*Hai mươi bốn trăng em đợi anh,
Than đỏ bên ngoài vùi phủ trấu.*

Em găm nét mặt lòng như dao,
Những chuyện hằng ngày máu muốn trào.

Cây dừa với cây cau cổ lớn,
Con ta đi lại đã cao cao.

Mời ăn ai có mời một nửa,
Đã cho nhau sao còn để dành.

Lòng của em tất cả là anh,
Chờ đợi, em không chờ một nửa.

Nhớ thì đếm từng ngày từng tháng;
Yêu không lường năm tháng đâu anh.

Anh ơi! tranh đấu đem gần lại!
Nước Cửu Long sâu, núi Tản bèn.

3-1958